

Ngày soạn: 26/09/2026

ÔN TẬP

TIẾT 16+17: ÔN TẬP

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Kiến thức:

- Hệ thống hóa kiến thức trọng tâm Chủ đề 1, 2: giọng Pha trưởng, các hợp âm của giọng Pha sáo lược về âm nhạc thính phòng;
- Củng cố kĩ năng hát Dân người tiếng hát mùa xuân, Mùa xuân; đọc Bài đọc nhạc số 1, số 2; thực hành nhạc cụ và phối hợp gõ đệm/hòa tấu.
- Biết tự đối chiếu tiêu chí, phát hiện phần còn yếu và lập kế hoạch luyện tập trước kiểm tra giữa học kì I.

2. Năng lực

Năng lực đặc thù:

- Thể hiện âm nhạc: Vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học vào nhiệm vụ nghe, trình bày, đánh giá hoặc biểu diễn.
- Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc: Nhận biết, mô tả, giải thích và tự đánh giá dựa trên tiêu chí/học liệu.
- Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc: Lựa chọn cách luyện tập, trình bày hoặc điều chỉnh sản phẩm phù hợp.

3. Năng lực chung

Tự chủ - Tự học: - Chủ động chuẩn bị SGK/học liệu, thực hiện nhiệm vụ, tự nghe/quan sát và điều chỉnh sau phản hồi.

Giao tiếp - Hợp tác: - Trao đổi trong nhóm, phân công vai trò, lắng nghe, nhận xét có căn cứ và hỗ trợ bạn hoàn thành phần việc.

Giải quyết vấn đề và sáng tạo: - Lựa chọn cách luyện tập, công cụ và hình thức sản phẩm phù hợp với nội dung, khả năng cá nhân/nhóm.

4. Phẩm chất

- Chăm chỉ/Trách nhiệm: Tích cực học tập, hoàn thành nhiệm vụ, lắng nghe phản hồi và có ý thức bảo quản học liệu/thiết bị.
- Nhân ái: Biết lắng nghe, động viên bạn, tôn trọng sự khác biệt về khả năng và cách cảm thụ/thể hiện âm nhạc.
- Chăm chỉ: Tích cực luyện tập, hoàn thành nhiệm vụ và thực hiện lại sau góp ý.

5. Học sinh khuyết tật, học sinh nhận thức chậm:

- Giảm tốc độ, số câu/ô nhịp hoặc số yêu cầu; dùng chữ/nốt lớn, thẻ từ và cho thực hiện cùng bạn hỗ trợ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK Âm nhạc 11 - Kết nối tri thức với cuộc sống; phiếu học tập, phiếu tự đánh giá và bản trình chiếu phù hợp “Ôn tập”.
- Đàn phím điện tử, loa, máy tính, máy chiếu/tivi; nhạc cụ gõ/nhạc cụ giai điệu phù hợp với nội dung thực hành.
- File âm thanh/video, bàn phím ảo/metronome/tuner hoặc học liệu số khác chỉ dùng

khi phục vụ trực tiếp nhiệm vụ. Điện thoại/máy tính bảng của HS dùng theo nhóm khi GV cho phép; nếu không dùng thiết bị cá nhân, GV trình chiếu học liệu số/AI trên màn hình để HS cùng quan sát và thực hiện nhiệm vụ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5')

- a. Mục tiêu: Học sinh tạo tâm thế học tập, huy động kinh nghiệm đã có và nhận ra nhiệm vụ trọng tâm của “Ôn tập”.
- b. Nội dung hoạt động: Nghe/quan sát học liệu SGK liên quan đến “Ôn tập”, trả lời câu hỏi gợi mở, nêu dự đoán/từ khóa.
- c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời/từ khóa ban đầu có căn cứ và xác định được nhiệm vụ tiết học.
- d. Tổ chức hoạt động:

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV trình chiếu/cho HS nghe, quan sát học liệu liên quan đến “Ôn tập”; yêu cầu ghi từ khóa và dự đoán nội dung trọng tâm. - Câu hỏi: Em hãy nêu một số đặc điểm, tính chất và dấu hiệu nhận biết giọng Pha trưởng. - Câu hỏi: Em hãy nêu cách xác định giọng Pha trưởng - HSKT/HS nhận thức chậm: Giảm tốc độ, số câu/ô nhịp hoặc số yêu cầu; dùng chữ/nốt lớn, thẻ từ và cho thực hiện cùng bạn hỗ trợ. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS quan sát/nghe, trao đổi cặp/nhóm, ghi câu trả lời ngắn; HSKT thực hiện phần việc rút gọn. Báo cáo kết quả hoạt động: - Đại diện HS/nhóm trình bày; nhóm khác bổ sung bằng căn cứ từ SGK/học liệu. Đánh giá kết quả: - GV nhận xét, chốt từ khóa, sửa lỗi trọng tâm và nhắc HS kiểm chứng thông tin số/AI.	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - Nhận biết nhiệm vụ của tiết học: Cùng cô Chủ đề 1, 2; ôn tập giữa học kì I. - Có 2-3 từ khóa/câu trả lời ban đầu gắn với học liệu. Sản phẩm HSKT: Thẻ chọn/từ khóa hoặc thao tác ngắn phù hợp khả năng.

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (15')

a. Mục tiêu: HS hình thành hoặc hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng cốt lõi của “Ôn tập” theo SGK và hướng dẫn của GV.

b. Nội dung hoạt động: HS đọc SGK, nghe/quan sát mẫu, thực hiện nhiệm vụ khám phá/thực hành; đối chiếu và chuẩn hóa thuật ngữ, kí hiệu, kĩ thuật.

c. Sản phẩm học tập: Phiếu/sơ đồ hoặc phần thực hành thể hiện đúng các nội dung trọng tâm của tiết học.

d. Tổ chức hoạt động:

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV hướng dẫn HS khai thác đúng học liệu SGK và giao nhiệm vụ trọng tâm về “Ôn tập”. - Lập sơ đồ kiến thức: hợp âm của giọng Pha trưởng - Ôn đọc nhạc số 1, số 2 theo nhóm và sửa các lỗi cao độ/trường độ thường gặp. - Ôn hai bài hát, một nội dung nhạc cụ; nhắc lại đặc điểm giao hưởng và tác phẩm Đồng quê. - Câu hỏi: Em phân biệt giọng Pha trưởng và giọng Son trưởng - Câu hỏi: Em hãy nêu một số hợp âm của giọng Pha trưởng và cách hình thành của các loại hợp âm đó - Câu hỏi: Trong phần thực hành, lỗi nào của em cần ưu tiên sửa trước kiểm tra? - HSKT/HS nhận thức chậm: Giảm tốc độ, số câu/ô nhịp hoặc số yêu cầu; dùng chữ/nốt lớn, thẻ từ và cho thực hiện cùng bạn hỗ trợ. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS thực hiện lần lượt nhiệm vụ, trao đổi nhóm và đối chiếu kết quả với SGK/học liệu. Báo cáo kết quả hoạt động: - HS/nhóm trình bày, thực hành hoặc giải thích; HSKT báo cáo bằng thao tác/thẻ/từ khóa. Đánh giá kết quả:	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - Hệ thống hóa kiến thức trọng tâm Chủ đề 1, 2: giọng Pha trưởng, một số hợp âm của giọng Pha trưởng, sơ lược về âm nhạc thính phòng và nội dung nghe nhạc. - Cùng cố kỹ năng hát Dân người tiếng hát mùa xuân, Mùa xuân; đọc Bài đọc nhạc số 1, số 2; thực hành nhạc cụ và phối hợp gõ đệm/hòa tấu. - Biết tự đối chiếu tiêu chí, phát hiện phần còn yếu và lập kế hoạch luyện tập trước kiểm tra giữa học kì I. Sản phẩm HSKT: Phiếu rút gọn/thẻ ghép hoặc phần thực hành ngắn.

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
- GV sửa lỗi trọng tâm, chuẩn hóa thuật ngữ/kĩ thuật và ghi nhận tiến bộ.	

Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (17’)

- Mục tiêu: HS củng cố “Ôn tập”, nâng độ chính xác qua luyện tập cá nhân - cặp - nhóm và biết tự sửa lỗi sau phản hồi.
- Nội dung hoạt động: HS luyện từ dễ đến khó theo tiêu chí, có nghe/quan sát lại; thực hiện nhiệm vụ và tự sửa theo góp ý.
- Sản phẩm học tập: HS hoàn thành phần luyện tập, nêu được một lỗi/điểm cần chỉnh và thực hiện lại.
- Tổ chức hoạt động:

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV tổ chức luyện tập cá nhân/cặp/nhóm, công bố tiêu chí: đúng kiến thức/kĩ năng - chính xác - phối hợp - tự sửa lỗi cho “Ôn tập”. - Thực hiện trạm ôn tập: lí thuyết - đọc nhạc - hát - nhạc cụ. - Mỗi nhóm tự chấm nhanh theo rubric và luyện lại phần dưới mức đạt. - Bốc thăm một nhiệm vụ mô phỏng kiểm tra, thực hiện trong thời gian quy định. - HSKT/HS nhận thức chậm: Giảm tốc độ, số câu/ô nhịp hoặc số yêu cầu; dùng chữ/nốt lớn, thẻ từ và cho thực hiện cùng bạn hỗ trợ. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS luyện từ dễ đến khó, nghe/quan sát lại và tự sửa theo góp ý. Báo cáo kết quả hoạt động: - Đại diện cá nhân/nhóm trình bày sản phẩm; nhóm khác nhận xét theo tiêu chí. Đánh giá kết quả: - GV nhận xét theo rubric, chỉ rõ một điểm đạt và một điểm cần cải thiện.	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - HS thực hiện được nhiệm vụ luyện tập trọng tâm của “Ôn tập” ở mức phù hợp. - Biết tự nhận xét phần đã làm được, chỉ ra một lỗi/điểm cần luyện thêm và thực hiện lại sau góp ý. Sản phẩm HSKT: Hoàn thành phần việc vừa sức trong nhóm.

Hoạt động 4: VẬN DỤNG - SÁNG TẠO (8')

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức/kĩ năng của “Ôn tập” vào sản phẩm âm nhạc, sản phẩm số hoặc tình huống gần gũi; phát triển tự học và sáng tạo.

b. Nội dung hoạt động: HS lựa chọn hình thức phù hợp để thực hiện nhiệm vụ vận dụng của “Ôn tập” và tự đánh giá theo tiêu chí.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm cá nhân/nhóm hoàn chỉnh, có phần tự đánh giá/rút kinh nghiệm.

d. Tổ chức hoạt động:

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV giao nhiệm vụ vận dụng gắn với “Ôn tập”, cho phép nhóm lựa chọn hình thức sản phẩm nhưng phải đúng kiến thức và thời gian. - Lập phiếu cá nhân “Tôi đã chắc - Tôi cần luyện thêm” cho 4 mạch nội dung. - Tự luyện một đoạn ngắn, ghi âm và ghi lại lỗi đã sửa trước tiết kiểm tra. - HSKT/HS nhận thức chậm: Giảm tốc độ, số câu/ô nhịp hoặc số yêu cầu; dùng chữ/nốt lớn, thẻ từ và cho thực hiện cùng bạn hỗ trợ. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS thực hiện nhiệm vụ, trao đổi nhóm và hoàn thiện sản phẩm; HSKT thực hiện phần việc rút gọn. Báo cáo kết quả hoạt động: - Đại diện HS/nhóm trình bày; nhóm khác nhận xét ngắn theo tiêu chí. Đánh giá kết quả: - GV nhận xét, ghi nhận tiến bộ và định hướng luyện tập tiếp theo.	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - Lập phiếu cá nhân “Tôi đã chắc - Tôi cần luyện thêm” cho 4 mạch nội dung. - Tự luyện một đoạn ngắn, ghi âm và ghi lại lỗi đã sửa trước tiết kiểm tra. - Sản phẩm có nội dung đúng, hình thức phù hợp và phần tự đánh giá/rút kinh nghiệm. Sản phẩm HSKT: Có phần việc cá nhân rõ ràng trong sản phẩm nhóm.

Dặn dò, chuẩn bị bài mới (3'):

- Ôn lại nội dung trọng tâm của “Ôn tập”; luyện phần còn chưa chắc theo tiêu chí của tiết học và bảo đảm an toàn giọng/thiết bị.

- Chuẩn bị nội dung tiết sau: KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I.; mang SGK, vở và học liệu/nhạc cụ được GV yêu cầu.